TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/HS-ST
Ngày: 10/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Mai Khoa**

2/ Bà **Đặng Thị Hiệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vy Trần Bảo Phương** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thành Tâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 10/4/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 10/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, giới tính: Nam; sinh năm 1994 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký thường trú: thôn Đ, xã H, huyện Đ, Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1972; vợ: Trần Thị Quỳnh G, sinh năm 1996; có một con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

(Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến ngày ra phiên tòa và có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00phút, ngày 25/12/2024, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã H tiến hành kiểm tra đối tượng Nguyễn Văn T tại Hẻm B, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phải phía trước T đang mặc có 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu SEVEN DIAMOND bên trong có 05 (năm) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất tinh thể nghi là ma túy đá; 01 (một) chai nhựa bên trên có gắng ống thuỷ tinh uốn cong và một ống hút. T khai nhận với cơ quan Công an 05 (năm) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất tinh thể mà cơ quan công an thu giữ là ma túy đá của T. T mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T đồng thời tiến hành niêm phong 05 (năm) đoạn ống hút chứa chất nghi là ma túy của T vào môt phong bì màu trắng dán kín trước mặt T và ký tên xác nhận.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai nhận: 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất ma tuý đá T mua của người đàn ông tên S không rõ nhân thân lai lịch với giá 800.000đồng tại khu vực đập nước thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngày 25/12/2024, Công an huyện Đ ra quyết định số 3027/QĐ-TCGĐ trưng cầu giám định chất và khối lượng của số chất thu giữ của T. Ngày 31/12/2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có kết luận giám định số 1455/KL- KTHS kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong năm ống nhựa được niêm phong gởi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,847g loại Methemphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.)

Vật chứng của vụ án gồm:

- 05 (năm) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 (một) chai nhựa bên trên có gắn ống thuỷ tinh uốn cong và một ống hút.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKSĐT ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/12/2024, tại khu vực hẻm C thôn T, xã H, huyện Đ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Đ bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,8471g ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy cáo trạng số 66/CT-VKSĐT ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay tội phạm về ma túy tại địa bàn huyện Đ rất phức tạp, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là dân địa phương, không nghề nghiệp ổn định, bản thân nghiện ma túy. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 02 phong bì niêm phong số 1455/2024-PC 09 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 chai nhựa bên trên có ống thủy tinh uốn cong và ống hút cần tịch thu tiêu huỷ (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2025).

[7] Đối với người đàn ông tên S bán ma túy cho bị cáo T tại khu vực đập nước thôn Đ, xã H, huyện Đ hiện nay chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tiếp tục giao cho Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*;

Áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1455/2024-PC 09 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 chai nhựa bên trên có ống thủy tinh uốn cong và ống hút (hiện các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2025).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Sở tư pháp tỉnh
- VKSND huyện
- Phân trại tạm giam Đ
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Hồ sơ THA
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương